

Vay mua ô tô cũ tiêu dùng

Danh mục hồ sơ vay vốn

Stt	Hồ sơ
1.0	Đề nghị vay vốn
2.0	Hồ sơ nhân thân của khách hàng và bên liên đới
2.1	Hộ khẩu.
2.2	CMND/ Hộ chiếu/ Thẻ căn cước công dân.
2.3	Đăng ký kết hôn; hoặc Xác nhận tình trạng hôn nhân
3.0	Hồ sơ mục đích vay vốn
3.1	Hợp đồng mua bán, hoặc HĐ đặt cọc; hoặc Thỏa thuận mua bán
3.2	HĐMB công chứng (nếu bên bán là cá nhân); hoặc Hóa đơn VAT (nếu bên bán là pháp nhân).
3.3	HĐ ủy quyền công chứng qua các lần ủy quyền từ chủ cũ ¹ ; và/hoặc HĐMB công chứng (nếu chủ cũ là cá nhân); hoặc Hoá đơn VAT (nếu chủ cũ là pháp nhân) qua các lần mua bán từ chủ cũ.
3.4	Giấy đăng ký xe; và Giấy đăng kiểm xe còn hiệu lực.
3.5	Giấy tờ chứng minh vốn tự có (Phiếu thu/ UNC/ Giấy chuyển tiền/ Biên bản giao nhận tiền mặt...).
3.6	Giấy tờ chứng minh mối quan hệ giữa KH và chủ sở hữu Tài sản mua trong trường hợp vay mua xe cho người thân.
4.0	Hồ sơ về tài sản bảo đảm
4.1	Đối với BĐS có GCN
	Giấy chứng nhận QSD đất và QSH nhà và tài sản khác gắn liền với đất.
4.2	Đối với PTVT
	Giấy chứng nhận đăng ký PTVT; và
	Giấy chứng nhận/ Hợp đồng bảo hiểm và chuyển quyền thụ hưởng bảo hiểm cho VIB.

¹ Chủ cũ là người đứng tên trên đăng ký xe, nhưng đã ủy quyền bán hoặc đã thực hiện giao dịch mua bán xe, nhưng chưa sang tên.

Stt	Hồ sơ
4.3	Đối với GTCG
	Sổ tiết kiệm/ Hợp đồng tiền gửi/ Chứng chỉ tiền gửi/ Sổ dư TK tiền gửi tại VIB/ Kỳ phiếu/ Trái phiếu/ Tín phiếu do VIB phát hành
5.0	Nguồn trả nợ của KH và bên liên đới
	Bảng kê khai thu nhập của KH
5.1	Từ lương, thưởng
	Hợp đồng lao động; hoặc Xác nhận của cơ quan nơi KH làm việc; hoặc Quyết định bổ nhiệm/Quyết định nâng lương/Quyết định biên chế, đảm bảo KH đã có thời gian làm việc từ 12 tháng trở lên (chỉ áp dụng cho đối tượng hưởng lương từ ngân sách nhà nước); và
	- Sao kê tài khoản lương (nếu trả qua tài khoản) có đóng dấu ngân hàng; hoặc - Quyết định lương (nếu có) hoặc xác nhận lương của đơn vị sử dụng lao động; hoặc - Bảng lương 03 tháng gần nhất.
5.2	Nguồn cho thuê tài sản
	Hợp đồng cho thuê
	Chứng từ liên quan đến việc thanh toán tiền thuê tài sản nếu Hợp đồng cho thuê không thể hiện.
	Đăng ký tạm trú của người thuê đối với trường hợp cho thuê nhà trọ.
5.3	Nguồn thu từ hoạt động kinh doanh
5.3.1	Nguồn từ hoạt động kinh doanh hộ cá thể
	Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật hoặc Giấy xác nhận xã viên kèm theo Hợp đồng/Thỏa thuận hợp tác giữa hợp tác xã và xã viên (nếu là thành viên hợp tác xã)
	Giấy phép hành nghề và/ hoặc giấy tờ chứng minh được phép kinh doanh (nếu có) đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện.
	Giấy tờ/ sổ ghi chép mua bán hàng trong 03 tháng gần nhất.
	- Biên lai thuế (Biên lai đóng thuế môn bài, thuế khoán hàng tháng, giấy nộp tiền đóng thuế). - Mã số thuế online còn hoạt động (nếu có)
5.3.2	Hoạt động kinh doanh theo hình thức DN/góp vốn
-	Trường hợp cổ tức/ lợi nhuận được chia có thể hiện trên sao kê tài khoản ngân hàng

Stt	Hồ sơ
	Thông báo chia cổ tức/ phân phối lợi nhuận
	Sao kê tài khoản ngân hàng
	Biên bản góp vốn/chứng nhận cổ phần, cổ phiếu
-	Trường hợp cổ tức/ lợi nhuận được chia không có thể hiện trên sao kê tài khoản ngân hàng; khách hàng là người chủ/quản trị và điều hành DN.
	Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.
	Mã số thuế doanh nghiệp
	Biên bản góp vốn/chứng nhận cổ phần, cổ phiếu
	Báo cáo tài chính (báo cáo điều hành và báo cáo thuế) 02 năm liền kể hoặc kể từ ngày thành lập (nếu dưới 2 năm) và báo cáo cập nhật.
	Tờ khai thuế GTGT (6 tháng gần nhất).
-	Trường hợp cổ tức/ lợi nhuận được chia không có thể hiện trên sao kê tài khoản ngân hàng; KH là người góp vốn thuần túy nhằm hưởng lợi tức từ DN.
	Thông báo chia cổ tức/ phân phối lợi nhuận
	Phiếu chi hoặc xác nhận chia cổ tức/lợi nhuận tại thời điểm gần nhất
	Biên bản góp vốn/chứng nhận cổ phần, cổ phiếu
	Báo cáo tài chính (báo cáo điều hành và/ hoặc báo cáo thuế) 02 năm liền kể hoặc kể từ ngày thành lập nếu dưới 2 năm) và báo cáo cập nhật